

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo tiếp nhận và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KBCB), cụ thể như sau:

1. Bệnh viện TNH Việt Yên- Công ty Cổ phần tập đoàn Bệnh viện TNH (phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh): Danh sách ĐKHN ngày 24/7/2026 (bổ sung 03, điều chỉnh 01, giảm 02, tổng 155);

2. Bệnh viện đa khoa Tân Yên (xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh): Danh sách ĐKHN ngày 22/7/2026 (bổ sung 01, điều chỉnh 01, tổng 169);

3. Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt 2SKY Yên Trung- CTCP nha khoa 2SKY Yên Trung (xã Yên Trung, tỉnh Bắc Ninh) : Danh sách ĐKHN ngày 25/7/2026 (bổ sung 02, tổng 4);

4. Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt nha khoa gia đình- Công ty TNHH viện nha khoa Quang Ánh (xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh) : Danh sách ĐKHN ngày 24/7/2026 (bổ sung 01, tổng 3);

5. Trạm Y tế Nhã Nam (xã Nhã Nam, tỉnh Bắc Ninh) : Danh sách ĐKHN ngày 20/7/2026 (bổ sung 02, điều chỉnh 02, giảm 01, tổng 29).

(Chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ nội dung đăng ký hành nghề do cơ sở KBCB đề nghị Sở Y tế đăng tải.

- Lưu trữ toàn bộ hồ sơ, tài liệu minh chứng liên quan của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.



Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN



K. GIÁM ĐỐC
PH. GIÁM ĐỐC


Nguyễn Thị Thu Hương

UBND XÃ NHÃ NAM
TRẠM Y TẾ NHÀ NAM

Số: 36/BC-TYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nhã Nam, ngày 20 tháng 7 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế Nhà Nam
- Đăng ký kinh doanh: cấp lần thứ, ngày, nơi cấp, địa chỉ trụ sở
- Giấy phép hoạt động KBCB: số 1004/BN-GPHN ngày 10/01/2026, địa chỉ hoạt động: thôn Bãi Ban, xã Nhà Nam, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24 giờ các ngày trong tuần
- Thông tin người đại diện theo pháp luật: họ tên: Nguyễn Xuân Bảy, số căn cước công dân: 024075004211, trình độ: Bác sỹ đa khoa, điện thoại: 0989075660
- Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: họ tên: Lại Thị Hòa; số căn cước công dân: ...; CCHN số 006715/BG-CCHN ngày cấp 28/02/2018, Phạm vi hành nghề: khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Điện thoại: 0388279138
- Thông tin người lập biểu: Họ tên: Lại Thị Hòa, Khoa: Khám bệnh, Điện thoại: 0388279138
- Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động.
- Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 29; Số người hành nghề bổ sung: 02; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 02; Thời hành nghề: 01

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc ihôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ											
I. TRẠM CHÍNH TYT NHÀ NAM											
1	Nguyễn Xuân Bảy	Bác sỹ đa khoa (2001)	0003065/BG-CCHN cấp ngày 24/11/2014.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Bác sỹ đa khoa Quản lý và điều trị tăng huyết áp	Giám đốc Chịu TNCMKT của trạm Y tế Nhà Nam từ ngày 01/01/2026(theo QĐ số 16/QĐ-TYT ngày 12/01/2026)	Khoa khám bệnh, Chữa bệnh	Ngày 01/4/1996, theo Quyết định số 41/YT-BTCCQ ngày 5/4/1996	Không	Điều chỉnh thông tin
2	Phạm Thị Ngọc Lan	Bác sỹ đa khoa (2017). - Chứng chỉ đào tạo liên tục quản lý và điều trị tăng huyết áp (2023). Chứng chỉ đào tạo liên tục siêu âm tổng quát (2022)	008499/BG-CCHN, cấp ngày 28/6/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Bác sỹ đa khoa Quản lý và điều trị tăng huyết áp Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/12/1996, theo Quyết định số 37/TCCB ngày 22/11/1996	Không	Điều chỉnh thông tin



3	Nguyễn Thị Hải	Y sĩ sản nhi (1998)	0003069/BG-CCHN cấp ngày 24/11/2014.	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản- nhi.	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Y sĩ KBCB hệ sản- Nhi	Không	Phòng Hành chính tổng hợp; Khoa Khám bệnh, Chữa bệnh	Ngày 01/10/2001. theo Quyết định số 234/TCCB ngày 24/9/2001	Không	
4	Vũ Thanh Thủy	Y sĩ đa khoa (2014)	005604/BG-CCHN cấp ngày 11/8/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Y sĩ KBCB đa khoa	Không	Khoa khám chữa bệnh	Ngày 01/4/2007 Theo Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 02/4/2007	Không	
5	Vì Thị Huệ	Y sĩ sản nhi (1994). Cử nhân Y tế công cộng (2021)	0003095/BG-CCHN cấp ngày 24/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản- nhi.	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Y sĩ KBCB hệ sản- Nhi	Trưởng khoa	Khoa phòng bệnh, ATTP; Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 20/4/1996. theo Quyết định số 36/TCCQ ngày 16/12/1997	Không	
6	Nguyễn Văn Tuyền	Y sĩ y học dân tộc (1998)	0003068/BG-GPHN ngày cấp 24/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Không	Khoa khám chữa bệnh	Ngày 01/11/2006 Theo Quyết định số 4004/QĐ-UBND ngày 23/10/2006	Không	
7	Trần Thị Thủy	Cử nhân thực hành điều dưỡng (2020)	000014/BG-GPHN cấp ngày 25/1/2024	Điều dưỡng	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Điều dưỡng	Không	Khoa khám chữa bệnh	Ngày 01/8/2009. Theo Quyết định 1058/QĐ-SNV ngày 20/7/2009	Không	
8	Nguyễn Thị Thanh Hưng	Cử nhân điều dưỡng ngành sản phụ khoa (2014). - Chứng nhận " Nội soi chẩn đoán và điều trị tổn thương cổ tử cung bằng áp lạnh và LEEP cổ tử cung " (2014)	005950/BG-CCHN cấp ngày 30/12/2016	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Điều dưỡng	Trưởng phòng	Phòng Hành chính tổng hợp; Khoa khám bệnh, Chữa bệnh	Ngày 01/12/2006 Theo Quyết định số 4424/QĐ-UBND ngày 20/12/2006	Không	

9	Ngô Thị Ninh	Được sỹ đại học (2022)	014600/CCH N-D-SYT- HNO cấp ngày 30/6/2025	Chịu trách nhiệm chuyên môn về được: Nhà thuốc. Quầy thuốc. Tủ thuốc trạm y tế	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Được sỹ	Không	Khoa được-thiết bị y tế - cận lâm sàng;	Ngày 15/6/2026 Theo quyết định hợp đồng số 121/QĐ-TYT ngày 15/6/2026	Không	Bổ sung người hành nghề
II. ĐIỂM TRẠM TÂN TRUNG											
10	Vũ Đình Phong	Y sĩ đa khoa (2014), Cử nhân Điều dưỡng (2022)	005605/BG- CCHN cấp ngày 11/8/2016.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Y sĩ KBCB đa khoa	Trưởng khoa	Khoa được-thiết bị y tế - cận lâm sàng; Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/11/2008 Theo Quyết định số 2481/QĐ-UBND ngày 19/11/2008	Không	
11	Lại Thị Hòa	Bác sĩ đa khoa (2015). - Chứng chỉ đào tạo liên tục quản lý và điều trị tăng huyết áp (2023)	006715/BG- CCHN cấp ngày 28/02/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Bác sĩ đa khoa Quản lý và điều trị tăng huyết áp	Phó trưởng khoa Chịu TNCMKT của điểm trạm Tân Trung từ ngày 01/01/2026(theo QĐ số 04/QĐ-TYT ngày 12/01/2026)	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/4/2007 Theo Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 02/4/2007	Không	
12	Nguyễn Thị Trang	Cử nhân thực hành Điều dưỡng (2019)	0003025/BG- CCHN cấp ngày 24/11/2014	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Điều dưỡng	Không	Khoa được-thiết bị y tế - cận lâm sàng; Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/10/2009 Theo Quyết định số 3680/QĐ-UBND ngày 28/9/2009	Không	
13	Thân Thị Chiên	Y sĩ sản nhi (1999)	0003036/BG- CCHN cấp ngày 24/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản - Nhi	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Y sĩ KBCB hệ sản- Nhi	Không	Khoa phòng bệnh, ATTP; Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/4/2007 Theo Quyết định số 965/QĐ-UBND ngày 02/4/2007	Không	
14	Nguyễn Thị Thập	Được sỹ trung cấp (2007)	0548/BG- CCHND Cấp ngày 10/02/2015	Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Được sỹ trung cấp	Không	Khoa được-thiết bị y tế - cận lâm sàng	Ngày 01/12/2011. Theo Quyết định số 5277/QĐ-UBND ngày 01/12/2011	Không	Bổ sung người hành nghề

15	Nguyễn Thị Thu Hà	Cử nhân thực hành Điều dưỡng (2019)	000407/BG-CCHN cấp ngày 30/8/2024	Điều dưỡng	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Điều dưỡng	Không	Khoa phòng bệnh, ATTP; Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/08/2010. Theo Quyết định 771/QĐ-SNV ngày 15/07/2010	Không	
16	Nguyễn Thị Minh	Cao đẳng điều Dưỡng (2019)	000590/BN-GPHN, cấp ngày 06/8/2025	Điều Dưỡng	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Điều Dưỡng	Không	Khoa phòng bệnh, ATTP; Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/12/1996. theo Quyết định số 37/TCCB ngày 22/11/1996	Không	
III. ĐIỂM TRẠM AN DƯƠNG											
17	Trần Minh Chi	Bác sĩ đa khoa (2001). BSCKI Nhi khoa (2015). - Chứng nhận đào tạo Siêu âm tổng quát (2011). - Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật điện tim cơ bản (2013). - Chứng nhận đào tạo nha khoa cơ bản (2015)	0003024/BG-CCHN cấp ngày 24/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Bá sĩ đa khoa Quản lý và điều trị tăng huyết áp, đái tháo đường Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát Thực hiện kỹ thuật điện tim cơ bản Thực hiện kỹ thuật nha khoa cơ bản	Phó giám đốc Chịu TNCMKT của điểm trạm An Dương từ ngày 01/01/2026(theo QĐ số 02/QĐ-TYT ngày 12/01/2026)	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/4/1996. theo Quyết định số 47/YT-BTCCQ ngày 5/4/1996	Không	
18	Nguyễn Văn Xuyên	Y sĩ sản nhi (1996)	0003085/BG-CCHN cấp ngày 24/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản nhi	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Y sĩ KBCB hệ sản- Nhi	Không	Khoa được-thiết bị y tế - cần làm sáng; Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/1995. Theo Quyết định số 85 QĐ/GĐ ngày 01/6/1995	Không	
19	Nguyễn Thị Nhiên	Y sĩ sản nhi (1996)	0003086/BG-CCHN cấp ngày 24/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản nhi	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Y sĩ KBCB hệ sản- Nhi	Không	Khoa được-thiết bị y tế - cần làm sáng; Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/12/2002. Theo Quyết định số 291 QĐ/GĐ ngày 20/11/2002	Không	

20	Nguyễn Thị Dung	Cử nhân điều dưỡng (2024)	0003097/BG-CCHN cấp ngày 24/11/2014	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 10/10/2009 Theo Quyết định số 4025/QĐ-UBND ngày 11/11/2009	Không	
21	Nguyễn Thị Hồng Oanh	Y sĩ sản nhi (1993)	0003082/BG-CCHN cấp ngày 24/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản nhi	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Y sĩ KBCB hệ sản- Nhi	Không	Khoa được-thiết bị y tế - cận lâm sàng; Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 1/1/1997, theo Quyết định số 36/TCCQ ngày 16/12/1997	Không	
22	Đào Thị Phương Loan	Y sĩ sản nhi (1993).	0003017/BG-CCHN cấp ngày 24/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản - Nhi.	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Y sĩ KBCB hệ sản- Nhi	Không	Khoa phòng bệnh, ATTP; Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/1995. Theo Quyết định số 85 QĐ/GĐ ngày 01/6/1995	Không	
23	Nguyễn Thị Vân	Y sĩ đa khoa (2003)	000893/BG-CCHN cấp ngày 19/5/2025	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Y sĩ KBCB đa khoa	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2008. Theo Quyết định 1373/QĐ-SNV ngày 24/12/2007	Không	
IV. ĐIỂM TRẠM LIÊN SƠN											
24	Giáp Thị Thu Hường	Bác sĩ đa khoa (2008). - Chứng nhận đào tạo liên tục Siêu âm tổng quát (2011). - Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật điện tim cơ bản (2013).	0003040/BG-CCHN cấp ngày 24/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Bá sĩ đa khoa Quản lý và điều trị tăng huyết áp, Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát Thực hiện kỹ thuật điện tim cơ bản	Phó giám đốc Chịu TNCKMT của điểm trạm Liên Sơn từ ngày 01/01/2026(theo QĐ số 03/QĐ-TYT ngày 12/01/2026)	Khoa phòng bệnh, ATTP; Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 1/1/1999, theo Quyết định số 427/TCCB ngày 30/12/1998	Không	



25	Nguyễn Thị Mai Hương	Y sĩ sản nhi (1990).	0003035/BG-CCHN cấp ngày 24/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản - Nhi.	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Y sĩ KBCB hệ sản- Nhi	Không	Khoa được-thiết bị y tế - cận lâm sàng; Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/1995. Theo Quyết định số 15 QĐ/GĐ ngày 01/06/1995	Không	
26	Nguyễn Thị Huyền	Y sĩ sản nhi (1990).	0003037/BG-CCHN cấp ngày 24/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản - Nhi.	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Y sĩ KBCB hệ sản- Nhi	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/1995. Theo Quyết định số 85 QĐ/GĐ ngày 01/06/1995	Không	
27	Nguyễn Thị Bích Liên	Cử nhân điều dưỡng (2020)	0003041/BG-CCHN cấp ngày 24/11/2014	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Điều dưỡng	Phó trưởng khoa	Khoa phòng bệnh, ATTP; Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 20/11/2008 Theo Quyết định số 2466/QĐ-UBND ngày 13/1/2008	Không	
28	Nghiêm Ngọc Quỳnh	Y sĩ y học dân tộc (1996)	0003083/BG-CCHN cấp ngày 24/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/1999. theo Quyết định số 432/TCCB ngày 30/12/1998	Không	
29	Phan Thị Thanh Hoài	Cử nhân thực hành Điều dưỡng (2019)	0004066/BG-CCHN cấp ngày 24/04/2015	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Điều dưỡng	Không	Khoa phòng bệnh, ATTP; Khoa khám bệnh chữa bệnh	Ngày 01/7/2011 Theo Quyết định số 5101/QĐ-UBND ngày 30/9/2011	Không	

B. SƠ THỜI VIỆC											
I	Giáp Thị Nga	Y sĩ sản nhi (1992)	0003056/BG-CCHN cấp ngày 24/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản - Nhi	Từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần(Thời gian trực, làm ngoài giờ thực hiện theo quy chế hiện hành)	Y sĩ KBCB hệ sản- Nhi	Không	Khoa phòng bệnh, ATTP; Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/1995. Theo Quyết định số 85 QĐ/GĐ ngày 01/6/1995	Không	Nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/7/2026

Trạm Y tế Nhã Nam chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (dn đăng tải),
- Lưu: VT, KHN.



TRẠM Y TẾ NHÃ NAM

